

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 176/2021/HS-ST  
Ngày: 17 – 6 - 2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN - TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Ngọc.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Trần Ngọc Phương
2. Nguyễn Nhật Quang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Thái Thị Yến là Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2021/TLST-HS ngày 14/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2021/QĐXXST-HS ngày 31/5/2021 đối với bị cáo:

1. Lê Thành P (tên gọi khác Ba Khía), sinh năm 1973 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; bị cáo có vợ tên Đỗ Thị P và 02 con; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 15/2019/HS-ST ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

- Bản án số 19/HSST ngày 27/4/2000 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”;

- Bản án số 02/2005/HSST ngày 27/4/2005 Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Bản án số 1652/2007/HSPT ngày 22/11/2007 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 10 (mười) năm tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”.

- Quyết định số 68/QĐ-TA ngày 16/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 15 (mười lăm) tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 10 năm 2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Bình D, sinh năm 1993 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp N 1, xã N, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Đ, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Ngô Thị C, sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị Cẩm L, có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án: Bản án số 335/2011/HS-ST ngày 16/12/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tiền sự: Quyết định số 151/QĐ-XPVPHC ngày 21/02/2020 của công an phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 10 năm 2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Nguyễn Văn D, sinh năm 1960; trú tại: Khu phố Phước Trung 1, thị trấn G, huyện G, tỉnh K, vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Bà Đặng Thị Kim A sinh năm 1979, vắng mặt.

+ Ông Bồ Hữu T, sinh năm 1974, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Hoài B, sinh năm 1994, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khảng 17 giờ 45 phút ngày 23/8/2020 Lý Bình D, sinh năm 1993; nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh B điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh – đen, biển số 53Z1-3602 chở theo Lê Thành P, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Đ chạy từ đường A, khu phố 1B, phường A, thành phố T, tỉnh B đến địa bàn phường B, thành phố T, tỉnh B tìm kiếm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khi Dương và Phước chạy xe đến khu vực đường Bình Chuẩn 69, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh B thì dừng xe để đi vệ sinh. Cùng thời điểm này ông Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1960; trú tại: Khu phố Phước Trung 1, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đi bộ từ phía

sau tới, trên túi áo bên trái trên ngực của ông Dũng để 01 điện thoại di động hiệu Realme C2 màu xanh – đen và đi qua vị trí của Dương và Phước đang đứng. Lúc này Dương và Phước lên xe điều khiển chạy đi hướng ngược chiều với ông Dũng, sau đó nhanh chóng điều khiển xe quay ngược lại hướng cùng chiều phía sau ông Dũng. Dương điều khiển xe áp sát vào người ông Dũng từ bên trái, còn Phước ngồi sau dùng tay phải giật điện thoại để trong túi áo bên trái phía trước ngực ông Dũng. Bị giật tài sản, ông Dũng dùng tay chụp lại điện thoại nhưng không kịp, Dương và Phước tăng ga bỏ chạy thì ông Dũng truy hô “Cướp, cướp...”, đồng thời chạy bộ đuổi theo Dương, Phước. Khi Phước và Dương chạy xe đến ngã ba trước địa chỉ 10/17, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương do không làm chủ được tốc độ xe nên Dương và Phước té ngã, cả hai vùng dậy bỏ chạy thì bị quần chúng nhân dân đuổi theo bắt giữ giao cho công an phường Bình Chuẩn.

Khi sự việc xảy ra thì có bà Đặng Thị Kim Ánh, sinh năm 1979, nơi cư trú: 10/17, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đang đứng trước tiệm tạp hóa nhìn thấy Dương và Phước điều khiển xe hiệu Wave màu xanh – đen chạy từ phía sau lên áp sát vào người ông Dũng đang đi bộ và giật điện thoại di động của ông Dũng, lúc này ông Dũng truy hô “Cướp, cướp...”. Bà Ánh thấy hai đối tượng tăng ga bỏ chạy được khoảng 15m thì bị té ngã, đồng thời bà Ánh đã chỉ điện thoại của ông Dũng nằm ngay vị trí chiếc xe mô tô mà Dương và Phước bị té ngã cho ông Dũng nhặt điện thoại lên và giao nộp cho công an xử lý

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Realme C2 màu xanh – đen; 01 mô tô kiểu dáng Wave màu đen, biển số 53Z1-3602, số khung RRKWCHSUM7X 016824, số máy VTT14JL1P52FMH028008; 01 USB màu đen xanh, hiệu Apacer có hình ảnh vụ cướp giật tài sản ngày 23/8/2020.

Theo biên bản và kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng Hình sự thành phố Thuận An ngày 28/8/2020 kết luận: 01 điện thoại di động Realme C2 màu xanh – đen trị giá 2.200.000 đồng.

Với những tình tiết như trên, bản Cáo trạng số 177/CT-VKS-TA ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lý Bình D và bị cáo Lê Thanh Phước về tội Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và xác định:

Đối với bị cáo Lê Thành P có nhân thân xấu; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mặc dù trong quá trình điều tra bị cáo không thành khẩn khai báo nhưng tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai, ăn năn hối cải; phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, các điểm s, h khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1

Điều 52, Điều 58, xử phạt bị cáo Phước mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Đối với bị cáo Lý Bình D có nhân thân xấu, về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, xử phạt bị cáo Dương mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Realme C2 màu xanh – đen quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Dũng nên cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại này cho ông Dũng.

Đối với xe ô tô hai bánh biển số 53Z1 – 3602, số khung RRKWCHSUM7X 016824, số máy VTT14JL1P52FMH 028008 thu giữ của Lê Thành P trong vụ án. Quá trình điều tra Phước khai nhận đã mượn xe của người tên Luân (không rõ nhân thân lai lịch) ở phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Cơ quan điều tra đã xác minh xe và truy nguyên số khung, số máy của xe mô tô trên, tuy nhiên không tìm thấy thông tin chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An đã thông báo truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn không có người đến liên hệ giải quyết nên cần giao xe mô tô này cho cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

Đối với 01 USB màu đen xanh, hiệu Apacer có hình ảnh vụ cướp giật tài sản ngày 23/8/2020 là chứng cứ nên được thống kê trong hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan điều tra Lê Thành P không thừa nhận hành vi như bản cáo trạng, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Riêng Lý Bình D trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi cùng Lê Thành P cướp giật tài sản, không có lời tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát và không nói lời sau cùng.

Trong quá trình tố tụng bị hại không có ý kiến đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có yêu cầu dân sự gì trong vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Thành P khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 23/8/2020 bị cáo Phước cùng với bị cáo D dùng xe mô tô chạy từ đường An Phú 13, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đến địa bàn phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tìm kiếm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khi các bị cáo đến khu vực đường Bình Chuẩn 69, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phát hiện ông Nguyễn Văn D đi bộ từ phía sau tới, trên túi áo bên trái trên ngực ông D có 01 điện thoại di động hiệu Realme C2 màu xanh – đen và đi qua vị trí của D và P đang đứng. Lúc này D và Phước lên xe điều khiển chạy đi hướng ngược chiều với ông D, sau đó nhanh chóng điều khiển xe quay ngược lại hướng cùng chiều phía sau ông D. Bị cáo D điều khiển xe áp sát vào người ông D từ bên trái, còn Phước ngồi sau dùng tay phải giật điện thoại để trong túi áo bên trái phía trước ngực ông D. Bị giật tài sản, ông D dùng tay chụp lại điện thoại nhưng không kịp, bị cáo P vỗ vào vai bị cáo D kêu “chạy, chạy”, bị cáo D tăng ga bỏ chạy thì ông D truy hô “Cướp, cướp...”, đồng thời chạy bộ đuổi theo các bị cáo. Khi các bị cáo chạy xe đến ngã ba trước địa chỉ 10/17, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương do không làm chủ được tốc độ xe nên các bị cáo té ngã, cả hai vùng dậy bỏ chạy thì bị quần chúng nhân dân đuổi theo bắt giữ giao cho công an phường Bình Chuẩn. Xét thấy lời khai của bị cáo P tại phiên tòa thống nhất với nhau, phù hợp với biên bản vụ việc quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người làm chứng, bản cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Lý Bình D: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Bị cáo cho rằng không biết bị cáo P giật điện thoại của ông D, bị cáo té xe do xe bị kẹt số và khi té ngã bị cáo không bỏ chạy. Xét thấy lời trình bày của bị cáo là không phù hợp mặt khách quan hành vi của bị cáo. Căn cứ hình ảnh trích xuất camera (BL23,24) thể hiện 02 đối tượng trong hình ảnh trích xuất chính là bị cáo D và bị cáo P. Tại vị trí các bị cáo dừng xe để đi vệ sinh thì bị cáo D thừa nhận là người thấy ông D đang đi bộ cạnh lề đường Bình Chuẩn 69, bị cáo D cũng là người chủ động điều khiển xe chạy theo hướng ngược chiều với ông D, sau đó nhanh chóng điều khiển xe quay ngược lại hướng cùng chiều phía sau ông D để tạo điều kiện cho bị cáo P chiếm đoạt tài sản. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng bị cáo điều khiển xe quay ngược chiều với ông D để về nhà nhưng bị cáo không giải thích được sau khi quay xe ngược chiều với ông D thì bị cáo lại nhanh chóng điều khiển xe theo hướng cùng chiều phía sau ông D mục đích gì. Bị cáo cho rằng không biết bị cáo P giật điện thoại của ông D là không phù hợp vì bị cáo là người trực tiếp điều khiển xe tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo P trực tiếp thực hiện hành vi.

Tại phiên tòa bị cáo D trình bày tại vị trí bị cáo P giật điện thoại ông D thì khoảng cách từ xe của bị cáo đến ông D chiều dài khoảng 01 cánh tay và hai bên không xảy ra va chạm nhưng lời trình bày của bị cáo là mâu thuẫn với bản tự khai của bị cáo (Bút lục số 57) như sau “*đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày*

thì chúng tôi đến đường Bình Chuẩn 69 của khu phố Bình Phước A phường Bình Chuẩn thành phố Thuận An tỉnh Bình Dương khi đi ngang và 1 người đàn ông lớn tuổi”. Đồng thời tại phiên tòa bị cáo cho rằng khi bị cáo và Phước bị té ngã thì bị cáo không bỏ chạy mà đứng im tại chỗ là không đúng sự thật vì trong hình ảnh trích xuất và tại bản tự khai của bị cáo đều thể hiện bị cáo và bị cáo Phước đều bỏ chạy mỗi hướng khác nhau và bị quần chúng nhân dân đuổi bắt. Bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội nhưng bị cáo lại tăng ga xe bỏ chạy, khi bị té ngã bị cáo tiếp tục bỏ chạy là không phù hợp ý chí chủ quan của bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội Cướp giật tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ đang lưu thông trên đường cướp giật tài sản của bị hại có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người khác đang tham gia lưu thông trên đường là phạm tội thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm là tình tiết định khung theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái pháp luật, là nguy cơ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng an ninh xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi sử dụng xe mô tô đang lưu thông để cướp giật tài sản của người khác là rất nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của họ, của chính các bị cáo và những người khác, là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, nên các bị cáo cố ý phạm tội nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội.

Tuy nhiên trước khi quyết định mức hình phạt cần xem xét đến vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và thái độ của các bị cáo.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[3] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu từng bị Tòa án xét xử.

Trong thời gian bị tạm giam để chờ Tòa án xét xử bị cáo Lý Bình D hành vi trốn khỏi nơi giam giữ đã được khởi tố bị can D, điều này thể hiện bản chất bị cáo coi thường pháp luật.

Ngày 11/6/2021 bị cáo P bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[4] Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Lê Thành P tại bản án số 15/2019/HS-ST ngày 06/6/2019, của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình chính nhưng ngày

23/8/2020 bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo chưa được xóa án tích.

Đối với bị cáo Lý Bình D tại bản án số 335/2011/HS-ST ngày 16/12/2011 ngày 16/12/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Nhưng bị cáo chưa chấp hành xong nghĩa vụ dân sự đối với người có đơn yêu cầu thi hành án.

Vì vậy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm vì vậy Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa bị cáo P có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Dương không thành khẩn khai báo nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ.

Xét Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho các bị cáo là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Từ phân tích nêu trên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét đề nghị mức hình phạt của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt là 01 điện thoại di động Realme C2 màu xanh – đen đã được thu hồi giao trả cho chủ sở hữu, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô hai bánh biển số 53Z1 – 3602, số khung RRKWCHSUM7X 016824, số máy VTT14JL1P52FMH 028008 thu giữ của Lê Thành P trong vụ án. Quá trình điều tra Phước khai nhận đã mượn xe của người tên Luân (không rõ nhân thân lai lịch) ở phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Cơ quan điều tra đã xác minh xe và truy nguyên số khung, số máy của xe mô tô trên, tuy nhiên không tìm thấy thông tin chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An đã thông báo truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn không có người đến liên hệ giải quyết nên cần giao xe mô tô này cho cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh xử lý theo quy định là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. (Áp dụng đối với bị cáo Phước).

- Điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 47; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. (Áp dụng đối với bị cáo Dương).

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố các bị cáo Lý Bình D và Lê Thành P phạm tội Cướp giật tài sản.

- Xử phạt Lý Bình D 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2020.

- Xử phạt Lê Thành P 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2020.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

- Giao 01 xe mô tô hai bánh, kiểu dáng biển số 53Z1 – 3602, số khung RRRKWCHSUM7X 016824, số máy VTT14JL1P52FMH 028008 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục điều tra truy tìm chủ sở hữu và giải quyết theo thẩm quyền.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

### **3. Về án phí:**

Bị cáo Lê Thành P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lý Bình D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**



**Lê Thị Ngọc**

-